

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NAGAKAWA
NAGAKAWA GROUP
JOIN STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 01/2026/BC-HĐQT

No: 01/2026/BC-HĐQT

Phú Thọ, ngày 24 tháng 07 năm 2026

Phu Tho, July 24, 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
6 Tháng đầu năm 2026/ The first half of 2026**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA/
NAGAKAWA GROUP JOIN STOCK COMPANY**

Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tổ Dân phố Xuân Thượng 1, Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ/ Xuan Thuong 1 Residential Group, Phuc Yen Ward, Phu Tho Province.

Điện thoại/Telephone: (84-211) 3873568 Fax: (84-211)3878020

Vốn điều lệ/Charter capital: 525.937.280.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai mươi lăm tỉ, chín trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)/ 525.937.280.000 VND (In words: Five hundred twenty-five billion, nine hundred thirty-seven million, two hundred eighty thousand Vietnamese dong).

Mã chứng khoán/Stock symbol: NAG

Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ACTIVITIES OF THE
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ- NAG	ĐHĐCĐ thường niên ngày 03/04/2026/ <i>Annual General Meeting of Shareholders on April 03, 2026</i>	ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đã thông qua các nội dung sau: / <i>The Annual General Meeting of Shareholders 2026 has approved the following matters:</i> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, định hướng và kế hoạch năm 2026 / <i>Approval of the Report on business performance for 2025 and the orientation and plans for 2026.</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025/ <i>Approval of the Supervisory Board's Report in 2025.</i> - Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 của Công ty/ <i>Approval of the Proposal on the audited financial statements of the Company for 2025.</i> - Thông qua Tờ trình về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026/ <i>Approval of the proposal on the business performance results for 2025 and the business operation plans for 2026.</i> - Thông qua Tờ trình thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 và kế hoạch thù lao năm 2026/ <i>Approval of the proposal on the remuneration for the Board of Directors (BOD) and the Supervisory Board for 2025, as well as the remuneration plan for 2026.</i> - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026/ <i>Approval of the proposal on the selection of the auditing firm for 2026.</i> - Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025/ <i>Approval of the proposal on the profit distribution plan for 2025.</i> - Thông qua Tờ trình thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty / <i>Approval of the Proposal on changes to business lines and amendments to the company charter.</i>

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *BOARD OF DIRECTORS*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Directors:*

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là
-----	-----------------	---------	---------------------------

No.	Board of Directors' members	Position	TVHĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Ngọc Quý Mr Nguyen Ngoc Quy	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the board of directors	12/02/2022	
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc/ Vice Chairman of the Board of Directors cum CEO	21/04/2017	
3	Bà Trương Đào Hải Hà Mrs Truong Dao Hai Ha	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	21/04/2017	
4	Ông Đoàn Đức Hòa Mr Doan Duc Hoa	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Non-Executive Director	12/02/2022	
5	Ông Phạm Anh Tuấn Mr Pham Anh Tuan	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	12/02/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Ngọc Quý Mr Nguyen Ngoc Quy	08/08	100%	

2	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương <i>Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong</i>	08/08	100%	
3	Bà Trương Đào Hải Hà <i>Mrs Truong Dao Hai Ha</i>	08/08	100%	
4	Ông Đoàn Đức Hòa <i>Mr Doan Duc Hoa</i>	08/08	100%	
5	Ông Phạm Anh Tuấn <i>Mr Pham Anh Tuan</i>	08/08	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2026 như sau/ *Based on the Company's Charter and Governance Regulations, the Board of Directors (BOD) has conducted supervision over the activities of the General Director and the Executive Board in managing business operations and implementing the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD in the first half of 2026 as follows:*

- Phương thức giám sát: HĐQT tham gia các cuộc họp để soát xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh của quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngoài ra, các thành viên HĐQT, theo sự phân công nhiệm vụ, thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại với thành viên Ban điều hành về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát. / *Supervision Methods: The BOD participated in meetings to review the implementation of Resolutions, quarterly and cumulative business performance, discuss, and approve Resolutions to provide the General Director and the Executive Board with a foundation for implementation. Additionally, BOD members, as assigned, frequently communicated with the Executive Board members via online meeting platforms, email, and phone regarding issues and matters under supervision.*
- Kết quả giám sát: Với những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã thực hiện sơ kết, thảo luận và đánh giá: Tổng giám đốc và Ban Điều hành đã rất nỗ lực để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. / *Supervision Results: Based on the achievements in the first half of 2026, the BOD conducted reviews, discussions, and evaluations, concluding that the General Director and the Executive Board have made significant efforts to fulfill their assigned duties, strictly complying with current legal regulations and the Company's operational rules.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' subcommittees*: Không có/ *No*
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors*:

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/HĐQT/NQ- NAG	05/01/2026	Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2026/ <i>Business Operation and Production Plans for the first quarter in 2026</i>	100%
2	01/HĐQT/NQ- NAG	11/02/2026	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Plan for Organizing the Annual General Meeting of Shareholders 2026</i>	100%
3	519/HĐQT/NQ- NAG	05/03/2026	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng / <i>Finalizing the Shareholders List for the Public Offering of Additional Shares</i>	100%
4	02/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026	Thông qua việc trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu / <i>Approval on submitting a request to the State Securities Commission for an extension of the share distribution period to existing shareholders</i>	100%
5	03/2026/NQ-HĐQT	05/05/2026	Điều chỉnh thời gian đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu / <i>Adjusting the period for subscription and payment for shares offered to existing shareholders</i>	100%
6	04/2026/NQ-HĐQT	29/05/2026	Tiếp tục phân phối số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng / <i>Continued distribution of fractional shares and shares not subscribed or paid for by existing shareholders in the public offering</i>	100%
7	05/2026/NQ-HĐQT	05/06/2026	Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng / <i>Approval of the results of the public offering of shares</i>	100%

8	06/HĐQT/NQ-NAG	25/06/2026	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2026 / <i>Business Performance Results for the First 6 Months of 2026 and Business Plan for the Last 6 Months of 2026</i>	100%
---	----------------	------------	---	------

III. BAN KIỂM SOÁT/ *BOARD OF SUPERVISORS*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát/ *Information about members of Board of Supervisors*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là TV BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo <i>Mrs Nguyen Thi Thu Thao</i>	Trưởng BKS/ <i>Chief Board Of Supervisors</i>	21/04/2017	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>
2	Bà Phạm Thị Huệ Anh <i>Mrs Pham Thi Hue Anh</i>	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	12/02/2022	Thạc sỹ/ <i>Master's Degree</i>
3	Bà Vũ Thị Hải Yến <i>Mrs Vu Thi Hai Yen</i>	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	21/04/2017	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát/ *Meetings of Board of Supervisors:*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo <i>Mrs Nguyen Thi Thu Thao</i>	1/1	100%	100%	

2	Bà Phạm Thị Huệ Anh <i>Mrs Pham Thi Hue Anh</i>	1/1	100%	100%	
3	Bà Vũ Thị Hải Yến <i>Mrs Vu Thi Hai Yen</i>	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Trong 6 tháng năm 2026, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện/ *In the first half of 2026, the Supervisory Board carried out the following activities:*

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến về một số vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty./ *Attended all meetings of the BOD, promptly monitored the Company's operational situation, and provided input on various matters related to the Company's business and production activities.*
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông./ *Supervised the activities of the BOD and the Executive Board in implementing the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.*
- Ban kiểm soát đã xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu. /*Reviewed accounting records and documents related to the Company's financial operations on a periodic basis and as required.*
- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao./ *Confirmed that the BOD and the Executive Board fully complied with legal regulations in management, administration, and the fulfillment of their assigned duties.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

- Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý tài chính của các phòng ban, đơn vị trong toàn Công ty./ *The Supervisory Board proactively collaborated with the Board of Directors and the Executive Board in inspecting and supervising all business operations as well as the financial management activities of departments and units across the Company.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Board of Supervisors (if any): Không/None

IV. BAN ĐIỀU HÀNH/ BOARD OF MANAGEMENT

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
1	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương <i>Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong</i>	13/10/1983	Thạc sỹ/ <i>Master's Degree</i>	22/07/2020
2	Bà Huy Thị Dung <i>Mrs Huy Thi Dung</i>	01/06/1979	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>	06/01/2021
3	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Mrs Nguyen Thi Bich Thuy</i>	19/05/1982	Cử nhân/ <i>Bachelor's Degree</i>	24/04/2023

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG/ *CHIEF ACCOUNTANT*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Trịnh Thị Phương <i>Mrs Trinh Thi Phuong</i>	08/11/1983	Thạc sỹ/ <i>Master's Degree</i>	Bổ nhiệm: 02/10/2023 <i>Date of appointment:</i> 02/10/2023

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY/ *TRAINING COURSES ON CORPORATE GOVERNANCE*

Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị Công ty và sẽ tiếp tục tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty khác./ *Members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the CEO, and other management personnel regularly update themselves on legal documents and regulations regarding corporate governance and will continue to participate in additional corporate governance training programs.*

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY./ *THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE PUBLIC COMPANY AND TRANSACTIONS OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:* Không có/ *None*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có/ *None*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*: Không có/ *None*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/ *SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*:
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*: Không có/ *None*

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC/ *OTHER SIGNIFICANT ISSUES*: Không/ *None*

Nơi nhận/ *Recipients*:

- Như trên;
- Lưu/Archived: Ban QHCD.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



[Signature]

NGUYỄN NGỌC QUÝ
NGUYEN NGOC QUY

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NAGAKAWA
NAGAKAWA GROUP
JOIN STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 01: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/ ĐKKD/ ngày cấp/ nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address
I	Hội đồng quản trị/ Board of Directors				
1	Ông Nguyễn Ngọc Quý Mr Nguyen Ngoc Quy	008C129977	Chủ tịch HĐQT/ Chairman Of The Board Of Directors	Số CCCD: 027078000148 Ngày cấp: 08/07/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ID card No: 027078000148 Date of issue: 08/07/2022 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Long Biên – Hà Nội



2	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương <i>Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong</i>	007C286668	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD/ <i>Vice Chairman of the Board of Directors cum CEO</i>	Số CCCD: 027183015387 Ngày cấp: 28/09/2024 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH <i>ID card No: 027183015387 Date of issue: 28/09/2024 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	Đống Đa – Hà Nội
3	Ông Phạm Anh Tuấn <i>Mr Pham Anh Tuan</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Số CCCD: 034077011932 Cấp ngày: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 034077011932 Date of issue: 25/04/2021 Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Giáp Bát – Hà Nội
4	Ông Đoàn Đức Hòa <i>Mr Doan Duc Hoa</i>		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Non- Executive Direc- tor</i>	Số CCCD: 027078000123 Cấp ngày: 12/05/2015 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 027078000123 Date of issue: 12/05/2015 Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Hà Đông - Hà Nội
5	Bà Trương Đào Hải Hà <i>Mrs Truong Dao Hai Ha</i>	058C211008	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' mem- bers</i>	Số CCCD: 019181000549 Cấp ngày : 22/11/2021 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 019181000549 Date of issue : 22/11/2021 Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Hoàng Mai – Hà Nội

II Ban kiểm soát/ Board of Supervisors					
1	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo <i>Mrs Nguyen Thi Thu Thao</i>		Trưởng BKS/ <i>Chief Board Of Supervisors</i>	Số CCCD: 001177029821 Cấp ngày: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 001177029821</i> <i>Date of issue: 25/04/2021</i> <i>Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Hồng Hà – Hà Nội
2	Bà Phạm Thị Huệ Anh <i>Mrs Pham Thi Hue Anh</i>		Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số CCCD: 001180032874 Cấp ngày: 16/4/2021 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 001180032874</i> <i>Date of issue: 16/4/2021</i> <i>Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Thanh Liệt – Hà Nội
3	Bà Vũ Thị Hải Yến <i>Mrs Vu Thi Hai Yen</i>		Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số CCCD: 025183006206 Cấp ngày: 27/4/2021 Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG <i>ID card No: 025183006206</i> <i>Date of issue: 27/4/2021</i> <i>Place of issue: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG</i>	Võ Cường – Bắc Ninh
III Ban Điều hành/ Board of Management					
1	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương <i>Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong</i>	007C286668	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD/ Vice <i>Chairman of the</i>	Số CCCD: 027183015387 Ngày cấp: 28/09/2024 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đống Đa – Hà Nội

			<i>Board of Directors cum CEO</i>	<i>ID card No: 027183015387 Date of issue: 28/09/2024 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	
2	Bà Huy Thị Dung <i>Mrs Huy Thi Dung</i>		Phó TGD/ <i>Deputy General Director</i>	Số CCCD: 001179004110 Ngày cấp: 24/05/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH <i>ID card No: 001179004110 Date of issue: 24/05/2022 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	Hà Đông - Hà Nội
3	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Mrs Nguyen Thi Bich Thuy</i>		Phó TGD/ <i>Deputy General Director</i>	Số CCCD: 044180000176 Cấp ngày: 17/11/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH <i>ID card No: 044180000176 Date of issue: 17/11/2020 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	Đống Đa – Hà Nội
IV	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>				
1	Bà Trịnh Thị Phương <i>Mrs Trinh Thi Phuong</i>		KTT/ <i>Chief Accountant</i>	Số CCCD: 031183018903 Cấp ngày: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH <i>ID card No: 031183018903 Date of issue: 10/05/2021 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	Khương Đình – Hà Nội
V	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in Charge of Corporate Governance</i>				

1	Ông Lê Hồng Việt Mr Le Hong Viet		Người phụ trách Quản trị Công ty/ <i>Person in Charge of Corporate Governance</i>	Số CCCD: 001088021636 Cấp ngày: 20/03/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH <i>ID card No: 001088021636 Date of issue: 20/03/2018 Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	Phuong Liet – Hà Nội
VI	Công ty con/ Subsidiaries				
1	Công ty CP Điện tử Nagakawa/ <i>Nagakawa Electronic Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 51% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds 51% of the charter capital.</i>	Số ĐKKD: 0107952812 Ngày cấp: 09/08/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội <i>ĐKKD: 0107952812 Date of issue: 09/08/2017 Place of issue: Sở KHĐT Hà Nội</i>	Tầng 3, Tòa nhà Gold Tower số 275 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, Hà Nội/ <i>Floor 3, Gold Tower Building, No. 275 Nguyen Trai Street, Kuong Dinh Ward, Hanoi</i>
2	Công ty CP Việt Phúc Hưng Yên/ <i>Viet Phuc Hung Yen Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 96% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds 96% of the charter capital</i>	Số ĐKKD: 0900251422 Ngày cấp: 22/05/2006 Nơi cấp: Sở KHĐT Hưng Yên <i>ĐKKD: 0900251422 Date of issue: 22/05/2006 Place of issue: Sở KHĐT Hưng Yên</i>	Thôn Vĩnh Bảo, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên / <i>Vinh Bao Hamlet, Nghia Tru Commune, Hung Yen Prov- ince</i>
3	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Kỹ thuật Nagakawa/ <i>Nagakawa In- vestment and Development Tech- nology Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 80% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds 80% of the charter capital</i>	Số ĐKKD: 2500386108 Ngày cấp: 25/12/2009 Nơi cấp: Sở KHĐT Vĩnh Phúc <i>ĐKKD: 2500386108</i>	Tổ Dân phố Xuân Thượng 1, phường Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc/ <i>Xuan Thuong 1 Residential Group, Phuc Yen Ward, Vinh Phuc Prov-</i>

				<i>Date of issue: 25/12/2009</i> <i>Place of issue: Sở KHĐT Vĩnh Phúc</i>	<i>ince</i>
4	Công ty CP Công nghệ cao Nagakawa/ <i>Nagakawa Hight Technology Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 55% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds</i> 55% of the <i>charter capital</i>	Số ĐKKD: 0110532695 Ngày cấp: 06/11/2024 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội ĐKKD: 0110532695 <i>Date of issue: 06/11/2024</i> <i>Place of issue: Sở KHĐT Hà Nội</i>	Số 56, ngõ 109, đường Cầu Bươu, Tổ dân phố 15, phường Kiến Hưng, Hà Nội/ <i>No. 56, Alley 109, Cau Buou Street, Residential Group 15, Kien Hung Ward, Hanoi</i>
5	Công ty CP Nagakawa Đà Nẵng/ <i>Nagakawa Da Nang Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 52% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds</i> 52% of the <i>charter capital</i>	Số ĐKKD: 0401789381 Ngày cấp: 15/09/2016 Nơi cấp: Sở KHĐT Đà Nẵng ĐKKD: 0401789381 <i>Date of issue: 15/09/2016</i> <i>Place of issue: Sở KHĐT Đà Nẵng</i>	94 Nam Trân, phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng/ <i>94 Nam Tran Street, Thanh Khe Ward, Da Nang City</i>
6	Công ty CP Nagakawa Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Nagakawa Ho Chi Minh City Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 51% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds</i> 51% of the <i>charter capital</i>	Số ĐKKD: 0314005672 Ngày cấp: 12/09/2016 Nơi cấp: Sở KHĐT HCM ĐKKD: 0314005672 <i>Date of issue: 12/09/2016</i> <i>Place of issue: Sở KHĐT HCM</i>	25 Đoàn Thị Điểm, phường Cầu Kiệu, TP. HCM/ <i>25 Doan Thi Diem Street, Cau Kieu Ward, Ho Chi Minh City</i>
VII	Công ty thành viên, Công ty liên kết/ <i>Associated Company</i>				

1	Công ty CP May KLV Việt Nam/ <i>KLW Vietnam Garment Joint Stock Company</i>		Nagakawa giữ 48% vốn điều lệ/ <i>Nagakawa holds 48% of the charter capital</i>	Số ĐKKD: 2500504721 Ngày cấp: 26/07/2013 Nơi cấp: Sở KHĐT Vĩnh Phúc ĐKKD: 2500504721 Date of issue: 26/07/2013 Place of issue: Sở KHĐT Vĩnh Phúc	Lô M, Khu Công nghiệp Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ/ <i>Lot M, Binh Xuyen Industrial Park, Binh Nguyen Commune, Phu Tho Province</i>
---	--	--	--	---	---

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN NGỌC QUÝ
NGUYEN NGOC QUY

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NAGAKAWA
NAGAKAWA GROUP
JOIN STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 02: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Địa chỉ liên hệ Address	Số CP sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ Percentage of share owner- ship at the end of the period	Ghi chú Note
1	Ông Nguyễn Ngọc Quý Mr Nguyen Ngoc Quy	Chủ tịch HĐQT/ Chairman Of The Board Of Directors	Long Biên – Hà Nội	27.311	0,05%	
	Bà Phạm Thị Lan Anh Mrs Pham Thi Lan Anh	Không/ None	Long Biên – Hà Nội	0	0%	Vợ/ Wife
	Bà Dương Thị Thao Mrs Duong Thi Thao	Không/ None	Long Biên – Hà Nội	0	0%	Mẹ/ Mother
	Ông Nguyễn Nam Cao Mr Nguyen Nam Cao	Không/ None	Long Biên - Hà Nội	1.225	0,002%	Em trai/ Brother



	Bà Mai Thị Phương Chung <i>Mrs Mai Thi Phuong Chung</i>	Không/ <i>None</i>	Long Biên - Hà Nội	0	0%	Em dâu/
	Ông Nguyễn Ngọc Khôi Nguyên <i>Mr Nguyen Ngoc Khoi Nguyen</i>	Không/ <i>None</i>	Long Biên – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Ông Nguyễn Ngọc Tùng Lâm <i>Mr Nguyen Ngoc Tung Lam</i>	Không/ <i>None</i>	Long Biên - Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Ông Nguyễn Ngọc Minh Khôi <i>Mr Nguyen Ngoc Minh Khoi</i>	Không/ <i>None</i>	Long Biên – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Thương <i>Mrs Nguyen Thi Huyen Thuong</i>	Phó CT HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Vice Chairman of the Board of Directors cum CEO	Đống Đa – Hà Nội	7.787.689	14,81%	
	Ông Nguyễn Mạnh Cường <i>Mr Nguyen Manh Cuong</i>	Không/ <i>None</i>	Đống Đa – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Ông Nguyễn Đức Khả <i>Mr Nguyen Duc Kha</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Xuân – Hà Nội	13.931.309	26,49%	Bố/ <i>Father</i>
	Bà Đào Thị Soi <i>Mrs Dao Thi Soi</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Xuân – Hà Nội	0	0%	Mẹ/ <i>Mother</i>
	Ông Nguyễn Đức Anh Vũ <i>Mr Nguyen Duc Anh Vu</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Xuân – Hà Nội	0	0%	Em trai/ <i>Brother</i>
	Bà Phạm Phan Anh Thư	Không/ <i>None</i>	Thanh Xuân – Hà Nội	0	0%	Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>

	<i>Mrs Pham Phan Anh Thu</i>					
	Bà Nguyễn Bảo Trân <i>Ms Nguyen Bao Tran</i>	Không/ <i>None</i>	Đông Đa – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
	Ông Nguyễn Quang Minh <i>Mr Nguyen Quang Minh</i>	Không/ <i>None</i>	Đông Đa – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
3	Ông Phạm Anh Tuấn <i>Mr Pham Anh Tuan</i>	Thành viên HĐQT/ Board of Directors’ members	Giáp Bát – Hà Nội			
	Ông Phạm Ngọc Tiểu <i>Mr Pham Ngoc Tieu</i>	Không/ <i>None</i>	Bồ Xuyên – Thái Bình	0	0%	Bố/ <i>Father</i>
	Bà Đặng Ái Quỳnh <i>Mrs Dang Ai Quynh</i>	Không/ <i>None</i>	Giáp Bát – Hà Nội	0	0%	Vợ/ <i>Wife</i>
	Ông Phạm Tuấn Anh <i>Mr Pham Tuan Anh</i>	Không/ <i>None</i>	Giáp Bát – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Ông Phạm Đặng Trường Giang <i>Mr Pham Dang Truong Giang</i>	Không/ <i>None</i>	Giáp Bát – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Ông Phạm Huy Tuấn <i>Mr Pham Huy Tuan</i>	Không/ <i>None</i>	Giáp Bát – Hà Nội	0	0%	Em trai/ <i>Brother</i>
4	Bà Trương Đào Hải Hà <i>Mrs Truong Dao Hai Ha</i>	Thành viên HĐQT/ Board of Directors’ members	Hoàng Mai – Hà Nội	0	0%	
	Ông Đào Gia Dũng	Không/ <i>None</i>	Hoàng Mai – Hà Nội	6.376	0,01%	Chồng/

	Mr Dao Gia Dung					Husband
	Ông Trương Văn Minh Mr Truong Van Minh	Không/ None	TP. Thái Nguyên	0	0%	Bố/ Father
	Bà Đào Thị Phóng Mrs Dao Thi Phong	Không/ None	TP. Thái Nguyên	0	0%	Mẹ/ Mother
	Bà Đào Khánh Hân Ms Dao Khanh Han	Không/ None	Hoàng Mai – Hà Nội	0	0%	Con gái/ Daughter
	Ông Đào Gia Long Mr Dao Gia Long	Không/ None	Hoàng Mai – Hà Nội	0	0%	Con trai/ Son
	Ông Đào Gia Huy Mr Dao Gia Huy	Không/ None	Hoàng Mai – Hà Nội	0	0%	Con trai/ Son
5	Ông Đoàn Đức Hòa Mr Doan Duc Hoa	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Non-Executive Direc- tor	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	
	Ông Đoàn Văn Giảng Mr Doan Van Giang	Không/ None	Nhà Bè - TP. HCM	0	0%	Bố/ Father
	Bà Dương Thị Hà Mrs Duong Thi Ha	Không/ None	Nhà Bè - TP. HCM	0	0%	Mẹ/ Mother
	Bà Đặng Thị Lan Phương Mrs Dang Thi Lan Phuong	Không/ None	Hà Đông – Hà Nội	1.531	0,002%	Vợ/ Wife

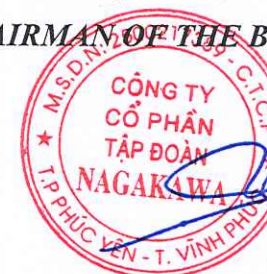
	Ông Đoàn Đăng Minh Minh <i>Mr Doan Dang Minh Minh</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Bà Đoàn Trúc Linh <i>Ms Doan Truc Linh</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
	Ông Đoàn Quang Vinh <i>Mr Doan Quang Vinh</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
6	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo <i>Mrs Nguyen Thi Thu Thao</i>	Trưởng BKS/ <i>Chief</i> <i>Board Of Supervisors</i>	Hồng Hà – Hà Nội	0	0%	
	Ông Nguyễn Thế Huỳnh <i>Mr Nguyen The Huynh</i>	Không/ <i>None</i>	Hồng Hà – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Ông Nguyễn Thế Anh <i>Mr Nguyen The Anh</i>	Không/ <i>None</i>	Hồng Hà – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Bà Nguyễn Thùy Dương <i>Ms Nguyen Thuy Duong</i>	Không/ <i>None</i>	Hồng Hà – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
7	Bà Phạm Thị Huệ Anh <i>Mrs Pham Thi Hue Anh</i>	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of</i> <i>Supervisors</i>	Thanh Liệt – Hà Nội	0	0%	
	Ông Nguyễn Văn Phong <i>Mr Nguyen Van Phong</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Liệt – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Ông Nguyễn Phạm Phong Nguyên <i>Mr Nguyen Pham Phong Nguyen</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Liệt – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>

	Bà Nguyễn Uyên Nhi <i>Ms Nguyen Uyen Nhi</i>	Không/ <i>None</i>	Thanh Liệt – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
8	Bà Vũ Hải Yến <i>Mrs Vu Hai Yen</i>	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Võ Cường - Bắc Ninh	0	0%	
	Ông Vũ Hồng Thuyết <i>Mr Vu Hong Thuyet</i>	Không/ <i>None</i>	Đoan Hùng - Phú Thọ	0	0%	Bố/ <i>Father</i>
	Bà Trần Thị Sơn <i>Mrs Tran Thi Son</i>	Không/ <i>None</i>	Đoan Hùng - Phú Thọ	0	0%	Mẹ/ <i>Mother</i>
	Ông Dương Vũ Minh <i>Mr Duong Vu Minh</i>	Không/ <i>None</i>	Võ Cường - Bắc Ninh	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Bà Dương Phương Thảo <i>Ms Duong Phuong Thao</i>	Không/ <i>None</i>	Võ Cường - Bắc Ninh	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
9	Bà Huy Thị Dung <i>Mrs Huy Thi Dung</i>	Phó TGĐ/ Deputy <i>General Director</i>	Hà Đông – Hà Nội	69.147	0,13%	
	Ông Nguyễn Thụ Đăng <i>Mr Nguyen Thu Dang</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Bà Nguyễn Thùy Linh <i>Ms Nguyen Thuy Linh</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
	Ông Nguyễn Thụ Minh Quang <i>Mr Nguyen Thu Minh Quang</i>	Không/ <i>None</i>	Hà Đông – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>

10	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy <i>Mrs Nguyen Thi Bich Thuy</i>	Phó TGD/ Deputy General Director	Đồng Đa – Hà Nội	32.400	0,06%	
	Ông Nguyễn Anh Tài <i>Mr Nguyen Anh Tai</i>	Không/ <i>None</i>	Đồng Đa – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Ông Nguyễn Hùng Minh <i>Mr Nguyen Hung Minh</i>	Không/ <i>None</i>	Đồng Đa – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Bà Nguyễn Minh Anh <i>Ms Nguyen Minh Anh</i>	Không/ <i>None</i>	Đồng Đa – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
12	Bà Trịnh Thị Phụng <i>Mrs Trinh Thi Phuong</i>	KTT/ Chief Account- ant	Khuong Đình – Hà Nội	40.980	0,078%	
	Ông Nguyễn Mạnh Hà <i>Mr Nguyen Manh Ha</i>	Không/ <i>None</i>	Khuong Đình – Hà Nội	0	0%	Chồng/ <i>Husband</i>
	Ông Nguyễn Tùng Lâm <i>Mr Nguyen Tung Lam</i>	Không/ <i>None</i>	Khuong Đình – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
	Bà Nguyễn Trúc Linh <i>Ms Nguyen Truc Linh</i>	Không/ <i>None</i>	Khuong Đình – Hà Nội	0	0%	Con gái/ <i>Daughter</i>
	Ông Trịnh Đức Thời <i>Mr Trinh Duc Thoi</i>	Không/ <i>None</i>	Kiến An – Hải Phòng	0	0%	Bố/ <i>Father</i>
	Bà Đỗ Thị Lịch <i>Mrs Do Thi Lich</i>	Không/ <i>None</i>	Kiến An – Hải Phòng	0	0%	Mẹ/ <i>Mother</i>
13	Ông Lê Hồng Việt	Người phụ trách	Phuong Liệt – Hà Nội	2.160	0,004%	

<i>Mr Le Hong Viet</i>	quản trị công ty/ Person in Charge of Corporate Governance				
Bà Phạm Minh Hiền <i>Mrs Pham Minh Hien</i>	Không/ <i>None</i>	Phuong Liet – Hà Nội	0	0%	Vợ/ <i>Wife</i>
Ông Lê Hồng Đức <i>Mr Le Hong Duc</i>	Không/ <i>None</i>	Phuong Liet – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
Ông Lê Hồng Phúc <i>Mr Le Hong Phuc</i>	Không/ <i>None</i>	Phuong Liet – Hà Nội	0	0%	Con trai/ <i>Son</i>
Ông Lê Xuân Giản <i>Mr Le Xuan Gian</i>	Không/ <i>None</i>	Phuong Liet – Hà Nội	0	0%	Bố/ <i>Father</i>
Bà Nguyễn Thị Đoài <i>Mrs Nguyen Thi Doai</i>	Không/ <i>None</i>	Phuong Liet – Hà Nội	0	0%	Mẹ/ <i>Mother</i>

 **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS




NGUYỄN NGỌC QUÝ
NGUYEN NGOC QUY